**ÔN LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức:** Củng cố kiến thức cho học sinh về cách dùng các loại dấu câu.

**2. Năng lực:** Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**3. Phẩm chất:** Chăm chỉ, trung thực và cẩn thận khi làm bài, yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đồ dùng**

- GV: Phiếu học tập, Máy tính, tivi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động rèn luyện của giáo viên** | **Hoạt động học tập của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút):**- Ổn định tổ chức- Giới thiệu nội dung rèn luyện**2. Các hoạt động chính:*****a. Hoạt động 1: Giao việc (5 phút):***- Giáo viên chia nhóm theo trình độ.- Phát phiếu luyện tập cho các nhóm | - Hát- Lắng nghe. |
| - Giáo viên giới thiệu các bài tập trên bảng phụ. yêu cầu học sinh trung bình và khá tự chọn đề bài.***b. Hoạt động 2: Thực hành ôn luyện (20 phút):*****Bài 1.** Tách đoạn văn sau thành các câu. Chép lại đoạn văn, điền dấu câu thích hợp vào đoạn văn (viết hoa, xuống dòng đúng vị trí):Cô giáo bước vào lớp, mỉm cười lớp ta hôm nay sạch sẽ quá thật đáng khen nhưng các em có nhìn thấy mẩu giấy đang nằm ngay giữa cửa kia không có ạ cả lớp đồng thanh đáp nào các em hãy lắng nghe và cho cô biết mẩu giấy đang nói gì nhé cô giáo nói tiếp.Cả lớp im lặng lắng nghe.**Bài 2.** Trong những câu sau đây, dấu hai chấm có tác dụng gì?a) Sự vật xung quanh tôi có sự thay đổi lớn: Hôm nay tôi đi học. b) Bố dặn bé Lan: “Con phải học bài xong rồi mới đi chơi đấy!”**Bài 3.** Điền dấu phẩy, dấu chấm, dấu haichấm, dấu chấm hỏi và dấu chấm cảm vào chỗ trống sao cho thích hợp:Sân ga ồn ào....nhộn nhịp.....đoàn tàu đã đến..........Bố ơi....bố đã nhìn thấy mẹ chưa............Đi lại gần nữa đi....con........A....mẹ đã xuống kia rồi.....**c. Hoạt động 3: Sửa bài (10 phút):**- Yêu cầu các nhóm trình bày, nhận xét, sửa bài.**3. Hoạt động nối tiếp (3 phút):**- Yêu cầu học sinh tóm tắt nội dung rèn luyện.- Nhận xét tiết học.- Nhắc nhở học sinh chuẩn bị bài.  | - Học sinh quan sát và - Học sinh lập nhóm.- Nhận phiếu và làm việc.**Đáp án**Cô giáo bước vào lớp, mỉm cười:- Lớp ta hôm nay sạch sẽ quá! Thật đáng khen! Nhưng các em có nhìn thấy mẩu giấy đang nằm ngay giữa cửa kia không?- Có ạ! - Cả lớp đồng thanh đáp.- Nào! Các em hãy lắng nghe và cho cô biết mẩu giấy đang nói gì nhé! – Cô giáo nói tiếp.Cả lớp im lặng lắng nghe.a) Báo hiệu bộ phận đứng sau là lời giải thíchb) Báo hiệu bộ phận đứng sau là lời nói trực tiếp của nhân vậtSân ga ồn ào, nhộn nhịp: đoàn tàu đã đến.- Bố ơi, bố đã nhìn thấy mẹ chưa?- Đi lại gần nữa đi, con!- A, mẹ đã xuống kia rồi!- Các nhóm trình bày, nhận xét, sửa bài.- Học sinh phát biểu. |